

TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN BẮC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 304/MB-TCHC

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2016

V/v: CBTT Biên bản và Nghị quyết phiên họp
Đại hội đồng cổ đông năm 2016

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc
2. Mã chứng khoán: PMB
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
4. Điện thoại: 04.35378256 Fax: 04.35378255
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Trần Nguyễn - Phó Giám đốc
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông năm 2016.
8. Địa chỉ website đăng tải: www.pmb.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận;

- Như trên;
- HĐQT, BKS, GD (để b/c);
- Lưu: VT.KBD.

Đính kèm:

Biên bản và Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Trần Nguyễn

Số: 13/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN BẮC

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón và Hoá chất Dầu khí miền Bắc đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 13/01/2011 và sửa đổi bổ sung ngày 15/04/2015;

Căn cứ vào kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất dầu khí miền Bắc thông qua các nội dung tại phiên họp thường niên ngày 05/04/2016;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 ngày 05/4/2016.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

1.1 Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu sản lượng kinh doanh:

- Tổng sản lượng tiêu thụ phân bón : 184.648,7 tấn

Các chỉ tiêu về tài chính:

- Doanh thu : 1.425,71 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế : 32,45 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế : 25,18 tỷ đồng.

- Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL : 15%/năm.

1.2 Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

- Tổng sản lượng tiêu thụ : 185.000 tấn

- Tổng doanh thu : 1.464,07 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế : 25,55 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế : 20,44 tỷ đồng

1.3 Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016.

1.4 Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán BCTC năm 2016 bao gồm: (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt nam, (3) Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.

1.5 Thông qua danh sách Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 đã được Đại hội đồng cổ đông bầu hợp lệ tại phiên họp như sau:



- Hội đồng quản trị:
 - Bà Nguyễn Thị Hồng Dung
 - Ông Nguyễn Ngọc Luận
 - Ông Nguyễn Văn Quyền
 - Bà Hoàng Thị Thu Hằng
 - Ông Trần Anh Dũng
- Ban kiểm soát:
 - Bà Đào Thị Kim Anh
 - Ông Vũ Phương Nam
 - Bà Đỗ Thị Minh Tâm

1.6 Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2015

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi, thưởng BĐH (20% LNST) : 5.035.896.450 đ
- Trích bổ sung quỹ KT-PL (10% phần LNST vượt KH) : 525.038.225 đ
- Chia cổ tức bằng tiền (15%/VĐL) : 18.000.000.000 đ
- Lợi nhuận chuyển sang năm 2016 : 9.302.238.846 đ

1.7 Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016

- Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL : 12%/1 CP
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) còn lại trích lập các quỹ như sau:
 - + Quỹ đầu tư phát triển : 5% của LNST.
 - + Quỹ khen thưởng phúc lợi : 20% của LNST.

1.8 Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và dự toán năm 2016

- Báo cáo thực hiện năm 2015 : 2.436.368.586 đ
- Dự toán năm 2016 : 2.568.443.900 đ

1.9 Thông qua việc ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP mà không phải thông báo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và không phải lấy ý kiến của Đại hội đồng cổ đông.

1.10 Chi tiết các nội dung quyết nghị: theo tài liệu phiên họp Đại hội đồng cổ đông;

Điều 2: Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất dầu khí Miền Bắc thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100% và có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 4 năm 2016.

Điều 3: Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Trưởng các phòng ban và đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất dầu khí Miền Bắc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT. KBD. *ku*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY
CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ
HÓA CHẤT DẦU KHÍ
MIỀN BẮC

Đ. CẦU GIẤY, TP. HÀ NỘI

Nguyễn Thị Hồng Dung

Số: 12 /BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2016

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG - PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN BẮC
Trụ sở: Tầng 4 tòa nhà Viện DKVN, 167 Trung Kính, Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội
Mã số doanh nghiệp: 0102886450

I. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: Từ 08h30' đến 11h30' ngày 05/4/2016.
- Địa điểm: Phòng họp tầng 12 tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, 167 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

II. Nội dung và chương trình nghị sự:

Đại hội đã nghe và thảo luận thông qua các nội dung:

1. Báo cáo tổng kết tình hình kinh doanh năm 2015 và các chỉ tiêu chính kế hoạch kinh doanh năm 2016.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2015, kế hoạch hoạt động năm 2016.
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) 2015 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.
4. Bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2021.
5. Báo cáo tài chính 2015 và phương án, kế hoạch phân phối lợi nhuận.
6. Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2015 và Dự toán năm 2016.
7. Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc ủy quyền cho Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch.

Toàn văn các nội dung báo cáo, tờ trình được Công ty cung cấp trong bộ tài liệu phiên họp đã gửi cho các cổ đông dự họp và công bố trên website www.pmb.vn và gửi cho các cổ đông đến dự họp.

III. Thành phần tham dự, tính hợp pháp của Phiên họp:

1. Thành phần tham dự:

- Các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty cổ phần Phân bón và hóa chất Dầu khí miền Bắc theo danh sách do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 21/03/2016.
- Các đại biểu là khách mời từ các cơ quan, đơn vị.

2. Tính hợp pháp của Phiên họp:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tọa chỉ định gồm có:

- Ông Nguyễn Đình Hải - Chuyên viên Phòng TCHC

- Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Phó Trưởng phòng TCKT
- Bà Vũ Thị Thanh Sơn - Phó Trưởng phòng KD

Theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đến dự như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 12.000.000 cổ phần
- Tổng số cổ đông được gửi thư mời họp: Toàn bộ cổ đông theo danh sách
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông có mặt tại cuộc họp: Gồm 88 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền, sở hữu và đại diện cho 11.872.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 98,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông có mặt đều có đủ tư cách dự họp.

Căn cứ vào quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên do Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất dầu khí miền Bắc tổ chức ngày 05/04/2016 là hợp pháp.

IV. Chủ tọa và Thư ký phiên họp:

1. Chủ tọa:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

2. Đoàn Chủ tịch:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Ngọc Luận - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Bà Đào Thị Kim Anh - Trưởng ban Kiểm soát

3. Thư ký:

- Bà Kiều Bích Diệp - Thư ký Công ty
- Bà Trương Thị Hồng Trang - Chuyên viên Phòng TCHC

V. Diễn biến nội dung phiên họp

08h50':

Chủ tịch Hội đồng quản trị - Bà Nguyễn Thị Hồng Dung phát biểu chào mừng các Quý vị đại biểu, Quý cổ đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

08h55': Tiến hành thủ tục thông qua chương trình nghị sự và danh sách ban kiểm phiếu.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ 100% thông qua:

- Chương trình nghị sự: như đã nêu ở mục II.
- Danh sách ban kiểm phiếu gồm:
 - + Ông Nguyễn Đình Hải - Chuyên viên Phòng TCHC
 - + Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Phó Trưởng phòng TCKT
 - + Bà Vũ Thị Thanh Sơn - Phó Trưởng phòng KD

09h00': Đoàn Chủ tịch bắt đầu điều hành phiên họp theo chương trình nghị sự.

1. Báo cáo tổng kết tình hình kinh doanh năm 2015 và các chỉ tiêu chính kế hoạch kinh doanh năm 2016

Ông Nguyễn Ngọc Luận - Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo tổng kết tình hình kinh doanh năm 2015 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2016.

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT 2015, kế hoạch hoạt động năm 2016:

Bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT 2015, kế hoạch hoạt động năm 2016.

3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2015, kế hoạch năm 2016 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2016

Bà Đào Thị Kim Anh - Trưởng Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và đề xuất chọn một trong ba đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 là (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.

4. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2016 tuyên bố mãn nhiệm

Bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Chủ tịch HĐQT, thay mặt HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2011-2016 tuyên bố mãn nhiệm và cảm ơn Đại hội đồng cổ đông đã tin tưởng giao phó nhiệm vụ và đồng hành với HĐQT, BKS trong nhiệm kỳ vừa qua.

5. Thông qua quy chế bầu cử, Tờ trình danh sách bầu cử và tiến hành bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2021.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Dung, Chủ tịch HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2021. ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua quy chế với tỷ lệ đồng ý 100%.
- Ông Phạm Trần Nguyễn - Phó Giám đốc Công ty, thừa ủy quyền Đoàn chủ tịch trình bày Tờ trình về danh sách bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2021. ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua danh sách bầu cử, với tỷ lệ đồng ý 100%.
- Ban kiểm phiếu đã phổ biến cách thức bầu cử HĐQT, BKS với toàn thể ĐHĐCĐ.
- Các cổ đông dự họp đã tiến hành bỏ phiếu bầu các thành viên HĐQT, BKS theo Quy chế bầu cử, danh sách bầu cử được ĐHĐCĐ thông qua và hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

09h40': ĐHĐCĐ nghỉ giải lao

09h50': ĐHĐCĐ tiếp tục phiên họp

6. Báo cáo tài chính 2015 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016; Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2015 và Dự toán năm 2016.

Ông Trần Anh Dũng - Kế toán trưởng Công ty, thừa ủy quyền Đoàn Chủ tịch trình bày Báo cáo tài chính 2015 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016; Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2015 và Dự toán năm 2016.

7. Xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch.

Bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Chủ tịch HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP mà không phải thông báo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và không phải lấy ý kiến của Đại hội đồng cổ đông.

10h25': Thảo luận của phiên họp

Ông Lê Cự Tân - Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí phát biểu với các nội dung chính:

- Tổng Công ty đánh giá cao kết quả kinh doanh trong năm 2015 của Công ty.
- Tổng Công ty cũng cam kết sẽ sát cánh và hỗ trợ tối đa trên mọi lĩnh vực như thông tin thị trường, kỹ thuật, hậu cần ... để PVFCCo North hoàn thành các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

10h45': Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2021.

Ông Nguyễn Đình Hải, thay mặt Ban kiểm phiếu đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử HĐQT, BKS như sau:

• Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Ngọc Luận: Số phiếu bầu đạt 12.816.900 phiếu, tỷ lệ 107,95%
- Bà Nguyễn Thị Hồng Dung: Số phiếu bầu đạt 11.305.900 phiếu, tỷ lệ 95,23%
- Ông Trần Anh Dũng: Số phiếu bầu đạt 10.625.400 phiếu, tỷ lệ 89,5%
- Bà Hoàng Thị Thu Hằng: Số phiếu bầu đạt 9.833.400 phiếu, tỷ lệ 82,83%
- Ông Nguyễn Văn Quyền: Số phiếu bầu đạt 9.780.900 phiếu, tỷ lệ 82,38%

• Ban kiểm soát:

- Bà Đào Thị Kim Anh: Số phiếu bầu đạt 12.228.200 phiếu, tỷ lệ 103%
- Bà Đỗ Thị Minh Tâm: Số phiếu bầu đạt 9.904.900 phiếu, tỷ lệ 83,43%
- Ông Vũ Phương Nam: Số phiếu bầu đạt 9.884.400 phiếu, tỷ lệ 83,25%

VI. Thông báo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung phiên họp.

Ông Nguyễn Đình Hải, thay mặt Ban kiểm phiếu đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung như sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu sản lượng kinh doanh:

- Tổng sản lượng tiêu thụ phân bón : 184.648,7 tấn

Các chỉ tiêu về tài chính:

- Doanh thu : 1.425,71 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 32,45 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 25,18 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL : 15%/năm.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 11.872.500 cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 11.832.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 40.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

- Tổng sản lượng tiêu thụ : 185.000 tấn
- Tổng doanh thu : 1.464,07 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế : 25,55 tỷ
- Lợi nhuận sau thuế : 20,44 tỷ
- Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL : 12%

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 11.872.500 cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 11.832.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 40.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 11.872.500 cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 11.832.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 40.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 11.872.500 cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 11.832.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 40.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5. Thông qua đề xuất lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2015 gồm: Công ty Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 11.872.500 cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 11.792.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 80.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,67% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và phương án phân chia lợi nhuận năm 2015:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi, thưởng BĐH (20% LNST) : 5.035.896.450 đ
- Trích bổ sung quỹ KT-PL (10% phần LNST vượt KH) : 525.038.225 đ
- Chia cổ tức bằng tiền (15%/VĐL) : 18.000.000.000 đ
- Lợi nhuận chuyển sang năm 2016 : 9.302.238.846 đ

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 11.872.500 cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 11.832.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 40.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

7. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016

- Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL : 12%/1 CP
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) còn lại trích lập các quỹ như sau:
 - Quỹ đầu tư phát triển : 5% của LNST;
 - Quỹ khen thưởng phúc lợi : 20% của LNST.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 11.872.500 cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 11.832.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 40.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

8. Thông qua Báo cáo lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015:

- Báo cáo thực hiện năm 2015 : 2.436.368.586 đ

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 11.872.500 cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 11.832.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 40.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

9. Thông qua Kế hoạch lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016:

- Dự toán thực hiện năm 2016 : 2.568.443.900 đ

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 11.872.500 cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 11.832.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,66 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 40.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

10. Thông qua việc ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP mà không phải thông báo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và không phải lấy ý kiến của Đại hội đồng cổ đông.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 2.872.500 cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.832.500 cổ phần, đạt 98,61% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 40.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 1,39% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

11h20':

VII. Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc phiên họp

Đại hội đồng cổ đông đã hoàn thành và biểu quyết thông qua các nội dung theo chương trình nghị sự. Căn cứ Chương trình nghị sự, tài liệu, diễn biến phiên họp và kết quả kiểm phiếu đã công bố, Bà Kiều Bích Diệp - Thư ký phiên họp báo cáo với Đại hội đồng cổ đông các nội dung của Biên bản và Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất dầu khí miền Bắc, với các nội dung quyết nghị như đã ghi ở mục VI và kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2021 của Biên Bản này. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua Biên bản và Nghị quyết với tỷ lệ 100%.

Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản và Nghị quyết, Bà Nguyễn Thị Hồng Dung cảm ơn các cổ đông và tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông - phiên họp thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất dầu khí Miền Bắc vào hồi 11h30' cùng ngày.

Biên bản này đã được Thư ký ghi chép phản ánh trung thực toàn bộ diễn biến phiên họp theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất dầu khí miền Bắc.

THƯ KÝ

Trương Thị Hồng Trang

Kiều Bích Diệp

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TOA PHIÊN HỌP



Nguyễn Thị Hồng Dung

BÁO CÁO

Kết quả Kinh doanh năm 2015 và các chỉ tiêu chính kế hoạch kinh doanh năm 2016

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015

I. Đánh giá chung:

Nền kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng cùng với chu kỳ kinh tế thế giới. Với đặc thù kinh doanh ngành phân bón, giá thành sản phẩm chính của Công ty chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi biến động của giá dầu trên thế giới, từ giữa năm 2015 giá dầu thế giới liên tục giảm, ngoài sự kiểm soát, trong khi giá bán sản phẩm phân bón Phú Mỹ cũng liên tục có xu hướng giảm do nguồn cung trong nước đang dư thừa, đồng thời luôn phải cạnh tranh quyết liệt với phân bón tiểu ngạch của các nước lân cận.

Để vượt qua thách thức và đảm bảo các mục tiêu phát triển, Công ty đưa ra hàng loạt các giải pháp mới nhằm củng cố giữ vững thị phần khu vực Bắc Trung Bộ và tăng cường thị phần tại Khu vực Đồng bằng Sông Hồng. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện các hoạt động đầu tư, hỗ trợ các nguồn lực xúc tiến thương mại cho các đại lý nhằm tăng tính gắn kết giữa Công ty với các khách hàng. Tái cơ cấu hoạt động của các kho/trạm trực thuộc cho phù hợp với tình hình thực tế, tăng cường chất lượng cán bộ, tập trung kinh doanh các mặt hàng tự doanh khác nhằm giữ vững thị phần và đảm bảo các mục tiêu phát triển.

Từ tháng 04 đến tháng 08, nguồn cung phân bón trên thị trường không ổn định, Do đó, kết quả kinh doanh của PVFCCo North khá khả quan trong giai đoạn này.

Tháng 05, Nhà máy Đạm Phú Mỹ bảo dưỡng sửa chữa lớn nên tính đến 31/7/2015 lượng hàng ra miền Bắc thiếu khoảng 9.000 tấn so với kế hoạch. Tuy nhiên trong quý 4, PVFCCo North đã áp dụng các chính sách giá linh hoạt, giúp tiêu thụ hoàn thành vượt mức kế hoạch.

Thị trường NPK miền Bắc rất khó phát triển do thói quen tiêu dùng của người dân chủ yếu NPK hàm lượng thấp, giá rẻ. Tại miền Bắc, có rất nhiều Nhà máy NPK tư nhân theo công nghệ trộn cơ học, hàm lượng thấp, giá rẻ đã gây nhiều khó khăn trong việc kinh doanh NPK hàm lượng cao như NPK Phú Mỹ.

Bên cạnh đó, tình trạng phân bón giả, kém chất lượng vẫn còn diễn biến phức tạp... khiến thị trường phân bón cạnh tranh không lành mạnh, khó kiểm soát.

Trong năm 2015, hoạt động kinh doanh của Công ty đã có những thuận lợi và khó khăn sau:

❖ **Thuận lợi:**

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo sát sao từ Tổng Công ty, sự ủng hộ của các cổ đông, các bạn hàng truyền thống và các đối tác cung cấp dịch vụ khác.
- Chất lượng và thương hiệu Đạm Phú Mỹ luôn tạo được uy tín đối với bà con nông dân/người tiêu dùng.
- Nguồn vốn đảm bảo đủ và kịp thời cho hoạt động kinh doanh.
- Công ty duy trì được hệ thống phân phối Đạm Phú Mỹ đến các vùng tiêu thụ, đặc biệt là các vùng tiêu thụ trọng điểm.
- Hệ thống kho, cảng của Công ty trải rộng trên địa bàn từ Quảng Bình đến Hải Phòng giúp công ty chủ động và linh hoạt trong công tác bán hàng.
- Cơ cấu tổ chức của Công ty được sắp xếp hợp lý, các phòng ban nghiệp vụ hoạt động theo quy chế phân cấp tổ chức và điều hành một cách rõ ràng. Hệ thống các quy chế, quy định quản lý nội bộ luôn được rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp với hoạt động của Công ty theo từng thời kỳ.
- Truyền thống đoàn kết, lao động sáng tạo, nỗ lực cống hiến của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.

❖ **Khó khăn, hạn chế:**

- Tình hình biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, miền Bắc liên tục chịu nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan, bất thường: tình hình xâm nhập mặn tại các vùng ven biển, một số vùng còn lại có hiện tượng hạn hán hoặc lũ lụt thường xuyên, ngay trong những tháng cuối năm 2015 và đầu năm 2016, các tỉnh Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ liên tục xảy ra những đợt rét đậm, rét hại kéo dài trên diện rộng. Điều này tác động lớn đến tình hình sản xuất nông nghiệp, đất đai canh tác bị thu hẹp, dân bỏ ruộng nhiều vì thời tiết không ủng hộ nên dẫn đến nhu cầu phân bón giảm.
- Thị trường phân bón miền Bắc luôn ở trạng thái dư thừa do có nhiều nhà máy sản xuất phân đạm lớn, lượng tồn kho luôn ở mức cao. Thêm vào đó, giá dầu mỏ thế giới năm 2015 thấp ổn định và có xu hướng giảm giá sâu vào những tháng cuối năm kéo theo giá phân bón thế giới liên tục giảm giá. Hàng nhập khẩu giá rẻ có nguồn gốc Indonesia và Trung Quốc nhập về Việt Nam lớn hơn nhiều so với cùng kỳ năm trước gây khó khăn cho thị trường trong nước, cung vượt cầu khiến cạnh tranh ngày càng khốc liệt.
- Kinh doanh các mặt hàng phân bón Phú Mỹ khác gặp nhiều khó khăn do các mặt hàng phân bón của Tổng Công ty nhập khẩu phải cạnh tranh trực tiếp với các nhà sản xuất trong nước (không có phí nhập khẩu), thêm vào đó là thói quen tiêu dùng phân bón hàm lượng thấp tại khu vực phía Bắc. NPK Phú Mỹ là NPK hàm lượng cao, vì thế chưa thực sự phù hợp với đặc điểm khu vực.

II. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Trong bối cảnh trên, Công ty đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp, xây dựng các chương trình hành động nhằm phát huy các lợi thế, khắc phục khó khăn và đã đạt được các kết quả như sau:

1. Một số chỉ tiêu chính về kết quả kinh doanh năm 2015:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	177.000	184.648,70	104%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.414,10	1.425,71	101%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25,55	32,45	127%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	19,93	25,18	126%

2. Hoạt động bán hàng và hỗ trợ bán hàng:

- **Công tác thông tin, dự báo thị trường:** Thường xuyên cập nhật diễn biến thị trường trong và ngoài nước; tổ chức hệ thống thông tin thông suốt từ Ban Giám đốc tới từng cán bộ thị trường; Công ty cũng đã tăng cường hơn công tác dự báo, bám sát nhu cầu thị trường để kịp thời đưa ra những quyết sách phù hợp trong công tác chuẩn bị nguồn hàng và xây dựng giá bán.
- **Củng cố, hoàn thiện hệ thống phân phối:** Công ty tiếp tục rà soát, sàng lọc hệ thống phân phối để phù hợp với tình hình thực tế, công ty đã duy trì được hệ thống phân phối Đạm Phú Mỹ đến các vùng tiêu thụ đặc biệt là các vùng tiêu thụ trọng điểm. Tính đến thời điểm 31/12/2015, Công ty đã xây dựng được hệ thống phân phối gồm 31 nhà phân phối cấp 1 và gần 1.000 nhà phân phối cấp 2 trực thuộc nhà phân phối cấp 1. Do xây dựng hệ thống ổn định, bền vững nên Công ty đã giữ vững được thị phần trong năm 2015.
- **Công tác hậu cần:** Công ty đã xây dựng kế hoạch điều chuyển, phân bổ hàng một cách hợp lý tại các kho, cảng, đảm bảo tính hợp lý trong kinh doanh và tiết giảm tối đa chi phí. Xây dựng phương án hậu cần cụ thể cho từng vùng nhằm mục tiêu đảm bảo đáp ứng nhu cầu của thị trường. Hạn chế tình trạng thừa, thiếu hàng cục bộ.
- **Công tác xúc tiến thương mại:** đã đạt được những kết quả nhất định thông qua các chương trình như: hội nghị, hội thảo, quảng cáo trên xe buýt..... các chương trình trên đã góp phần quảng bá sản phẩm, hình ảnh của Công ty, là cơ sở giúp Công ty hoàn thiện hơn các phương án, chính sách bán hàng.

Bên cạnh việc thực hiện quảng bá hình ảnh, sản phẩm của Công ty theo các phương thức truyền thống, Công ty còn triển khai các chương trình chăm sóc khách hàng, đưa vật phẩm, quà tặng đến tận tay bà con nông dân, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông hướng đến khách hàng, phù hợp với đặc thù vùng miền, mùa vụ.

Thực hiện các hoạt động quảng cáo gián tiếp thông qua các chương trình an sinh xã hội với mục tiêu xây dựng hình ảnh Đạm Phú Mỹ cũng như thực hiện các chính sách kéo (phối hợp với hệ thống khuyến nông, trồng trọt cấp tỉnh, huyện, xã) lấy sức ép từ người tiêu dùng với hệ thống phân phối làm công cụ tăng lượng hàng bán ra.

3. Hoạt động đầu tư, mua sắm:

Quản lý công tác đầu thầu, mua sắm tài sản, hàng hóa, trang thiết bị phục vụ nhu cầu kinh doanh và đầu tư trong toàn Công ty được triển khai, thực hiện đúng với các quy định, quy trình của Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty, phù hợp với các quy định của Nhà nước và pháp luật hiện hành.

Công tác mua sắm tài sản, trang thiết bị thực hiện đúng nhu cầu thực tế dựa trên kế hoạch đã được phê duyệt đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ, tiết kiệm và hiệu quả.

4. Công tác quản lý tài chính:

- Tổ chức và thực hiện công tác tài chính kế toán theo đúng các quy định hiện hành, đảm bảo an toàn về tài chính, không có các khoản nợ xấu, nợ khó đòi.
- Quản lý và sử dụng dòng tiền hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.

5. Các hoạt động khác:

- **Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp:** Ngày 07 tháng 10 năm 2015, Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc (PVFCCo North) đã chính thức niêm yết 12 triệu cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán PMB với giá khởi điểm là 12.600 đồng.

- **Công tác quản lý, tổ chức nhân sự, tiền lương:**

Công ty thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định về công tác cán bộ, tuyển dụng, đào tạo và tiền lương, chế độ chính sách... Thu nhập bình quân năm đạt 22,54 triệu đồng/người/tháng.

Công ty chú trọng xây dựng đội ngũ CBNV đáp ứng yêu cầu quản lý, kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty. Tính đến 31/12/2015 tổng số lao động trong Công ty là 58 người.

Công ty đã thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động; Thực hiện tốt công tác lao động trong việc tuyển dụng, bổ nhiệm, bố trí lao động phù hợp với tình hình thực tế...

- **Công tác đào tạo:** Công tác đào tạo được chú trọng, đặc biệt là công tác đào tạo nội bộ, trong năm đã thực hiện 397 lượt đào tạo, các khoá đào tạo nội bộ góp phần trực tiếp nâng cao hiệu quả công việc và tiết giảm chi phí đào tạo của Công ty. Kinh phí đào tạo thực hiện năm 2015 là 333,45 triệu đồng.
- **Hoạt động an sinh xã hội:** Năm 2015, Công ty đã tích cực triển khai các chương trình an sinh xã hội, qua đó đã thể hiện được trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng cũng như đưa hình ảnh phân bón Phú Mỹ đến gần hơn với bà con nông dân.
- **Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:** Công ty đã xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2015 và đã được toàn thể CBNV trong Công ty hưởng ứng thực hiện. Kết quả ước tính thực hiện năm 2015, Công ty đã tiết kiệm

được 1,37 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch các loại chi phí như: chi phí công tác, đào tạo, thuê xe và đặc biệt là chi phí vận tải do Công ty đã tiến hành bán hàng linh hoạt, tận dụng năng lực vận chuyển của khách hàng để giải phóng hàng và kết hợp phương án bán hàng tại kho để tiết kiệm chi phí.

B. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2016

1. Đánh giá chung:

Năm 2016 được dự báo vẫn sẽ là một năm tiếp tục khó khăn đối với nền kinh tế nói chung và thị trường phân bón nói riêng. Xu hướng giảm giá đối với mặt hàng urea chưa có dấu hiệu giảm, nguồn cung hàng phân bón nhập khẩu dồi dào (đặc biệt là hàng Trung Quốc, Indonesia) sẽ khiến tình hình thị trường diễn biến phức tạp, cạnh tranh cao.

Sản xuất trong nước hiện đã đáp ứng được tất cả nhu cầu về ure (cung vượt cầu rất nhiều), trong khi đó diện tích gieo trồng ngày càng bị thu hẹp, tỷ lệ sử dụng phân bón hiện đang ở mức cao do đó tốc độ tăng trưởng tiêu thụ phân bón sẽ không tăng. Thị trường ure tiếp tục đối mặt với sự dư thừa nguồn cung dẫn đến biên lợi nhuận ngày càng có xu hướng giảm.

Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu cộng thêm giá nông sản thấp làm cho xu hướng bỏ ruộng tăng do thu nhập trong nông nghiệp thấp hơn các ngành khác.

Tình hình thị trường phân bón tiếp tục diễn biến phức tạp, cạnh tranh ngày một gắt gao, tình trạng phân bón giả, kém chất lượng vẫn còn diễn biến phức tạp khiến thị trường phân bón cạnh tranh không lành mạnh, khó kiểm soát.

Sản phẩm NPK thời gian tới dự kiến sẽ có 2 đơn vị bắt đầu có sản phẩm ra thị trường là Bình Điền và Tiến Nông sẽ khó khăn hơn trong công tác kinh doanh NPK của công ty.

Sản phẩm Kali: cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà nhập khẩu (Belarus, Uran, Canada...), sản xuất chủ yếu dùng Kali Lào.

Trong bối cảnh chung của nền kinh tế thế giới và những khó khăn nội tại trong nền kinh tế quốc gia, để hoàn thành kế hoạch đã đặt ra là một điều hết sức khó khăn, ngoài sự nỗ lực chung của toàn thể CBNV, Công ty còn phải tiết giảm chi phí, tận dụng tối đa các nguồn lực sẵn có để nâng cao hiệu quả kinh doanh, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của năm.

2. Các nhiệm vụ chính:

- Tổ chức hoạt động kinh doanh và đầu tư năm 2016 đạt mục tiêu: An toàn, hiệu quả và tiết kiệm.
- Tăng cường công tác quản lý, xây dựng và phát triển hiệu quả kênh phân phối, đảm bảo bền vững cả về chiều rộng và chiều sâu, trong đó cần tập trung vào các yếu tố chính như: đội ngũ kinh doanh, sản phẩm dịch vụ, đại lý cửa hàng và quản lý hệ thống
- Giữ vững thị phần Urê tại khu vực, phát triển mạnh phân phối sản phẩm NPK Phú Mỹ chuẩn bị thị trường cho nhà máy NPK Phú Mỹ của Tổng công ty.
- Tiếp tục kinh doanh hiệu quả Kali Phú Mỹ để tăng doanh thu.
- Tiếp tục phát triển và hoàn thiện hệ thống phân phối và hệ thống hậu cần.

- Tích cực xây dựng văn hóa và thương hiệu Công ty gắn liền với văn hóa và thương hiệu PVFCCo, không ngừng chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động.
- Tiếp tục thực hiện các chương trình “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”...
- Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty, đào tạo, nâng cao trình độ nghiệp vụ, quản lý của CBNV trong công ty để đáp ứng yêu cầu của hoạt động kinh doanh, đặc biệt chú trọng đến công tác đào tạo tại chỗ, đào tạo nội bộ.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đại hội đồng Cổ đông giao.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2016:

- Tổng sản lượng tiêu thụ : 185.000 tấn
- Tổng doanh thu : 1.464,07 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 25,55 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 20,44 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL : 12%

4. Các giải pháp cơ bản để hoàn thành kế hoạch 2016:

- Quy hoạch, phân vùng địa lý cho Đại lý ở từng khu vực để tránh các đại lý cạnh tranh với nhau. Các đại lý của Phú Mỹ chỉ cạnh tranh với các sản phẩm của đối thủ.
- Giữ vững thị phần tại thị trường mục tiêu là 11 tỉnh trọng điểm thuộc khu vực Bắc Trung bộ, đồng bằng sông Hồng.
- Thực hiện chăm sóc khách hàng có tỷ trọng giữa C1, C2 và người tiêu dùng. Tránh việc đầu tư, chăm sóc lệch cho một nhóm đối tượng trong khi những đối tượng mà Công ty cần chăm sóc phải từ cấp 1, cấp 2 và người tiêu dùng.
- Tiếp tục phát triển sản phẩm NPK 16-16-8+13S, NPK 12-10-9+TE và bổ sung NPK 15-15-15 tại khu vực miền Bắc.

4.1. Bán hàng:

- Bán và giao nhận đủ lượng hàng cho đại lý tại khu vực đã phân vùng đảm bảo lượng hàng đủ so với đăng ký của từng thời điểm mùa vụ.
- Bảo vệ vùng phân phối và hệ thống các nhà phân phối nhằm duy trì thị phần, lợi ích công ty và của các nhà phân phối.
- Thực hiện chính sách xúc tiến thương mại linh hoạt nhằm hỗ trợ tốt nhất cho việc bán hàng.
- Áp dụng bán hàng trả chậm có bảo lãnh đối với phân bón Phú Mỹ để phù hợp với thị trường.
- Căn cứ lượng hàng tiêu thụ, thực hiện việc chiết khấu linh hoạt để khuyến khích tiêu thụ sản phẩm phân bón Phú Mỹ.
- Gửi kho Đại lý mặt hàng phân bón Phú Mỹ nhằm tiết kiệm chi phí và tăng khả năng cạnh tranh.
- Tích cực hỗ trợ các hoạt động sau bán hàng: Giải quyết nhanh về chất lượng sản phẩm (trong vòng 24h đổi trả); tư vấn kỹ thuật sử dụng phân bón cho người tiêu dùng...

4.2. Hệ thống phân phối:

- Tạo mối quan hệ gắn kết giữa Công ty, Nhà phân phối và người tiêu dùng.

- Tổ chức kênh phân phối theo dòng sản phẩm riêng biệt: nhóm các nhà phân phối Đạm Phú Mỹ riêng, NPK Phú Mỹ riêng, Kali Phú Mỹ riêng. Trong đó, lựa chọn một số nhà phân phối Đạm Phú Mỹ có tiềm lực, thiện chí và mong muốn phát triển các sản phẩm NPK Phú Mỹ và Kali Phú Mỹ để tập trung đầu tư, phát triển các Nhà phân phối có nhu cầu phát triển mặt hàng NPK Phú Mỹ.
- Tiếp tục đánh giá sàng lọc và loại bỏ các Nhà phân phối cấp 1 năng lực yếu, hợp tác chưa tốt với PVFCCo North; bổ sung và phát triển các bạn hàng mới có tiềm năng.

4.3. Hậu cần:

- Thực hiện việc điều động hàng về sẵn các đầu kho, cảng trong đó ưu tiên cho những khu vực mùa vụ đến trước để kịp thời cung ứng hàng hoá theo sản lượng (min/max) đã thống nhất với đại lý tại từng khu vực.
- Đảm bảo năng suất giao hàng đạt 1.200 tấn/ngày.
- Tăng cường khai thác, làm hàng tại các cảng mới: Cửa Việt, Gianh, Cái Lân ... để nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ hậu cần (duy trì việc không sử dụng móc ngáo tại các kho, cảng...)

4.4. Công tác Xúc tiến thương mại (XTTM):

- Tiếp tục giới thiệu và đưa sản phẩm phân bón Phú Mỹ đến tận tay người dân thông qua hội thảo hướng dẫn kỹ thuật, mô hình trình diễn và bán hàng trực tiếp.
- Tiếp tục quảng cáo gói sản phẩm Phân bón Phú Mỹ qua kênh phát thanh loa đài địa phương, trên sóng truyền hình trực tiếp, trên xe buýt.
- Kết hợp với đại lý tại khu vực, thực hiện linh hoạt các chương trình xúc tiến thương mại phù hợp với từng địa phương.

4.5. Công tác nhân sự:

- Tăng cường đội ngũ Cán bộ Kỹ thuật hỗ trợ, tư vấn cho các Nhà phân phối, người tiêu dùng sử dụng sản phẩm Phân bón Phú Mỹ.
- Tăng cường đội ngũ CBTT để thúc đẩy công tác bán hàng đặc biệt là các sản phẩm Phân bón Phú Mỹ.
- Nghiên cứu sử dụng lao động địa phương làm CBTT để tiết kiệm chi phí và tăng tính gắn bó với địa bàn.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Luận

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016

I/ Đánh giá chung hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2015

Năm 2015 là một năm đầy khó khăn, thách thức, cạnh tranh trên thị trường ngày càng gắt gao, nguồn cung phân bón tại khu vực dư thừa bởi lượng hàng sản xuất trong nước dồi dào, ngoài ra còn có một số lượng lớn các mặt hàng phân bón nhập khẩu. Thị trường phân bón chưa có dấu hiệu tích cực do chịu tác động của tình hình phân bón thế giới và những thay đổi về chính sách dẫn đến giá phân bón liên tục có xu hướng giảm, đồng thời do ảnh hưởng của thời tiết, chuyển đổi cơ cấu nền kinh tế nên nhu cầu phân bón cho mùa vụ có khả năng không tăng cũng là một trong những nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch kinh doanh của Công ty.

Tuy vậy, bên cạnh những lợi thế sẵn có về chất lượng và thương hiệu sản phẩm, hệ thống phân phối bền vững của các bạn hàng truyền thống, cùng với sự quan tâm hỗ trợ từ Tổng Công ty Phân bón và Hoá chất Dầu khí, Công ty đã phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao.

Trong công tác tổ chức kinh doanh, tính đến thời điểm 31/12/2015 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng của kế hoạch kinh doanh năm 2015, cụ thể:

- Doanh thu: 1.425,71 tỷ đồng đạt 101% kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế: 32,45 tỷ đồng, đạt 127 % kế hoạch
- Cổ tức dự kiến: 15%/VĐL

II/ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty gồm 5 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Chủ tịch chuyên trách
- Ông Nguyễn Ngọc Luận - Ủy viên kiêm nhiệm (bổ nhiệm ngày 01/8/2015)
- Ông Trương Công Minh - Ủy viên kiêm nhiệm (miễn nhiệm ngày 01/8/2015)
- Ông Nguyễn Văn Quyền - Ủy viên kiêm nhiệm
- Bà Hoàng Thị Thu Hằng - Ủy viên kiêm nhiệm
- Ông Trần Quốc Toàn - Ủy viên kiêm nhiệm

1. Về các phiên họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015, HĐQT đã làm việc chủ yếu thông qua các phiên họp định kỳ và qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, quyết định những nội dung chính sau đây:

Quý I/2015



- Phê duyệt và giao kế hoạch kinh doanh năm 2015 cho Công ty.
- Phê duyệt định mức nợ phải thu và định mức vốn lưu động cho hàng tồn kho năm 2015 của Công ty.
- Phê duyệt và ban hành Quy chế dân chủ của Công ty.

Quý II/2015

- Tổ chức thành công phiên họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 15/4/2015.
- Chỉ đạo triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015.
- Thống nhất đề nghị của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2015.
- Chỉ đạo rà soát cập nhật, sửa đổi các Quy chế, Quy định của Công ty.
- Chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu Công ty theo kế hoạch được giao.
- Phê duyệt và ban hành Quy chế Công tác Văn thư của Công ty.

Quý III/2015

- Phê duyệt bổ sung kế hoạch chi phí tiếp thị, quảng cáo và mua sắm tài sản, trang thiết bị năm 2015 của Công ty.
- Tiếp tục triển khai các thủ tục để tiến hành niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán.
- Phê duyệt điều chỉnh định mức nợ phải thu và vốn lưu động cho hàng tồn kho áp dụng đối với các mặt hàng tự doanh, không bao gồm Urea Phú Mỹ năm 2015.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Công ty.
- Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm Trưởng phòng TCHC.

Quý IV/2015

- Thực hiện thành công việc niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Thông qua các nội dung sửa đổi bổ sung tại các Quy chế, Chính sách: (i) Quy chế về chế độ công tác, định mức và chi phí về thiết bị, phương tiện đi lại và các chi phí hành chính khác, (ii) Quy chế về quản lý và sử dụng tài sản, trang thiết bị văn phòng và văn phòng phẩm, (iii) Quy định về xếp hệ số lương hiệu quả trong quy chế trả lương và phân phối quỹ khen thưởng, phúc lợi của công ty, (iv) Chính sách nhân viên của Công ty.
- Thông qua việc chuyển đổi chức năng và đổi tên các phòng Kinh doanh, Kế hoạch Điều độ của Công ty.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2016

2. Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và Bộ máy điều hành

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ Công ty, HĐQT báo cáo Đại hội về kết quả công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và bộ máy điều hành để hoạt động kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua như sau:

1. Chỉ đạo Ban điều hành triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các nội dung khác thuộc thẩm quyền đề trình HĐQT.

2. Chủ động giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định; theo dõi, hỗ trợ tạo điều kiện để hoạt động của Ban điều hành thuận lợi.
3. Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành công tác kinh doanh, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.
4. Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban điều hành.
5. Chỉ đạo và góp ý đối với BDH trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành.
6. Xem xét, điều chỉnh các quy trình, quy định đã được ban hành trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh tại Công ty

Đánh giá chung về việc thực hiện các Nghị quyết HĐQT, ĐHĐCĐ:

1. Với quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo từng lĩnh vực chuyên môn, HĐQT đã chỉ đạo sát sao việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ. Theo đó, Ban điều hành đã tổ chức triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, ĐHĐCĐ đầy đủ, giúp hoạt động kinh doanh tại công ty ổn định và đạt hiệu quả.
2. BDH thực hiện việc gửi đầy đủ các báo cáo định kỳ Tháng và Quý theo yêu cầu tới các thành viên HĐQT và BKS. Đối với các vấn đề phát sinh cần xin ý kiến của HĐQT, để đảm bảo xử lý kịp thời và hiệu quả công việc, BDH đều có báo cáo và xin ý kiến các thành viên HĐQT thông qua các phương tiện thông tin liên lạc phù hợp.

Năm 2015 với nhiều khó khăn thách thức, HĐQT công ty đã chủ động chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiều giải pháp trong kinh doanh, đảm bảo công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện đúng chế độ, chính sách của nhà nước cũng như Tổng Công ty/ Tập đoàn; đảm bảo cân đối đủ vốn đáp ứng nhu cầu kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước cũng như đảm bảo lợi ích của cổ đông.

III/ Kế hoạch hoạt động năm 2016

Năm 2016 trong bối cảnh nền kinh tế nói chung vẫn còn chưa khắc phục được hết những khó khăn hiện tại trong khi đó nguồn cung phân đạm tiếp tục đáp ứng được nhu cầu trong nước và có dư nhiều.

Trước khó khăn thách thức này, HĐQT Công ty xác định sẽ nỗ lực hoàn thiện công tác quản trị và điều hành Công ty để phấn đấu hoàn thành tốt nhất các mục tiêu, nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao năm 2016 với dự kiến kế hoạch hoạt động như sau:

1. Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 do ĐHĐCĐ thông qua.
2. Tăng cường chỉ đạo công tác tái cấu trúc toàn diện về tổ chức, bộ máy quản lý, cơ cấu vốn, nhân lực dựa trên các định hướng của Tổng Công ty cũng như để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
3. Thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua chế độ cập nhật thông tin, báo cáo do Ban điều hành cung cấp; thảo luận trực tiếp tại các phiên họp hoặc thông qua phương tiện thông tin để cho ý kiến về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.
4. Chỉ đạo Ban điều hành triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.



5. Tăng cường công tác giám sát và quản lý rủi ro để chỉ đạo Ban điều hành có các biện pháp điều hành cụ thể, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đặc biệt trong tình hình thị trường năm 2016 dự báo sẽ có nhiều biến động, cạnh tranh gay gắt.
6. Chỉ đạo tổ chức kinh doanh phân bón mang thương hiệu Phú Mỹ đảm bảo hiệu quả, củng cố và phát triển hệ thống phân phối phân bón tại khu vực.
7. Chỉ đạo tăng cường hoạt động kinh doanh hàng tự doanh.
8. Tăng cường đào tạo phát triển nguồn nhân lực đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty cũng như đáp ứng được các đòi hỏi ngày càng khắt khe từ khách hàng, đối tác.
9. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
10. Xem xét, điều chỉnh các Quy chế, Quy định đã được ban hành trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty để cập nhật cho phù hợp với tình hình thực tế.
11. Tổ chức các phiên họp thường kỳ hàng quý và đột xuất (nếu cần) trên tinh thần các cuộc họp có hiệu quả, giải quyết được những vấn đề cần thiết cho Công ty và những kiến nghị của Ban điều hành.
12. Tổ chức các phiên họp bất thường để giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.
13. Tiếp tục tổ chức công việc của HĐQT theo hướng tăng cường trách nhiệm nhằm tăng hiệu quả quản trị của HĐQT và hiệu quả trong điều hành của Ban điều hành.
14. Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hồng Dung

BÁO CÁO

Họat động của Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch họat động năm 2016

I. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015:

1. Họat động của Ban Kiểm soát năm 2015:

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần phân bón và hóa chất Dầu khí Miền Bắc do Đại hội đồng cổ đông ngày 13/01/2011 bầu gồm 3 thành viên kiêm nhiệm với nhiệm kỳ 5 năm 2011-2016.

Ban Kiểm soát họat động theo quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Quy chế họat động của Ban kiểm soát và kế hoạch họat động đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua. Trong năm 2015 Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp tập trung chủ yếu vào các vấn đề về bảo toàn vốn, hiệu quả trong họat động kinh doanh, thực hiện kế hoạch năm 2015, lấy ý kiến các thành viên thông qua các nội dung, các kiến nghị trước khi ban hành.

Các họat động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện theo kế hoạch với các nội dung chủ yếu:

- Giám sát việc thực thi nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2015 và điều lệ công ty.
- Giám sát công tác quản lý, tổ chức điều hành kinh doanh, quản lý tài chính của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc công ty năm 2015.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế/quy định quản lý hiện hành.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm, báo cáo họat động kinh doanh và báo cáo công tác quản lý hàng tháng.
- Kết hợp cùng với Ban Kiểm toán nội bộ và các Ban chức năng của Tổng công ty (Công ty mẹ) thực hiện kiểm tra các mặt họat động kinh doanh của Công ty.

2. Thù lao và chi phí họat động của Ban kiểm soát năm 2015:

Stt	Chức danh	Phụ cấp kiêm nhiệm (Thù lao)	Thưởng từ Quỹ khen thưởng	Tổng cộng
		1	2	3=1+2
1	Đào Thị Kim Anh - TBKS	42.000.000	28.780.634	70.780.634
2	Phạm Như Hồng - TVBKS	30.000.000	17.268.380	47.268.380
3	Phạm Hồng Quang - TVBKS	30.000.000	17.268.380	47.268.380
TỔNG CỘNG		102.000.000	63.317.394	165.317.394

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA GIÁM SÁT:

1. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ quản lý của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức duy trì đều đặn các cuộc họp định kỳ hàng quý. HĐQT còn tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để ra quyết định kịp thời. Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, làm việc với tinh thần trách nhiệm, chỉ đạo ban điều hành tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2015, hoàn thành các nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 (các hoạt động của HĐQT được thể hiện chi tiết trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ).

2. Đánh giá việc điều hành của Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quyết nghị của HĐQT. Việc quản lý điều hành hoạt động kinh doanh tuân thủ đúng điều lệ và quy định của pháp luật phù hợp với nghị quyết ĐHĐCĐ.

Trong năm 2015 công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu chính do ĐHĐCĐ giao cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	TH/KH	Ghi chú
1. Sản lượng tiêu thụ	tấn	177.000	184.648,70	104%	
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.414,10	1.425,71	101%	
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25,55	32,45	127%	
4. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	19,93	25,18	126%	
5. Tỷ lệ chia cổ tức	%	12	15	125%	Đang trình ĐHĐCĐ

3. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và BĐH:

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ Ban Kiểm soát nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc của công ty để có số liệu, tài liệu, các bằng chứng của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và các thông tin cần thiết góp phần hoàn thành nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

4. Nhận xét và kiến nghị:

Ban Kiểm soát nhận thấy báo cáo của Hội Đồng quản trị, báo cáo của Giám đốc công ty đã phản ánh đầy đủ và trung thực tình hình hoạt động kinh doanh năm 2015 của công ty. Hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc bám sát nghị quyết và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, mang lại lợi ích cho cổ đông. Quá trình ra quyết định, của HĐQT và Ban Giám đốc đã tuân thủ điều lệ hoạt động của công ty, luật doanh nghiệp và các quy định của nhà nước.

Trong năm 2015 công ty đã thực hiện công tác tái cơ cấu và niêm yết cổ phiếu của công ty lên sàn GDCK Hà Nội theo kế hoạch, các chỉ tiêu chính công ty đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch. Tuy nhiên, để đảm bảo sự tăng trưởng bền vững và thực hiện tốt chiến lược phát triển của công ty trong các năm tiếp theo, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:



- Tiếp tục rà soát, cập nhật sửa đổi các quy chế, quy định cho phù hợp với thực tế và đúng quy định pháp luật.
- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất kinh doanh sản phẩm mới nhằm tận dụng được các lợi thế cạnh tranh hiện có và phù hợp với chiến lược phát triển.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và dự báo thị trường, nhằm xây dựng các chính sách bán hàng phù hợp thị trường.
- Xây dựng chính sách hỗ trợ bán hàng cho khách hàng đại lý để tăng tính trách nhiệm và sự gắn kết với khách hàng.
- Chủ động nguồn hàng đặc biệt thời điểm mùa vụ, có đủ hàng cung cấp hàng kịp thời để giữ khách hàng và thị trường.
- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

II. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016 và điều lệ công ty.
- Giám sát việc triển khai, quản lý, tổ chức điều hành hoạt động SXKD, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính, các báo cáo quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Giám đốc.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế/quy định quản lý hiện hành.
- Giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí.
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo quy định.

V. Lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2016:

Xét năng lực và uy tín, và để phù hợp trong việc hợp nhất báo cáo tài chính toàn ngành và Tổng công ty, Ban Kiểm soát Công ty kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán BCTC năm 2016 như thể: (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



(Handwritten signature)

Đào Thị Kim Anh

Số: 256/TTr-MB

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc

Căn cứ quy định về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận với những nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

STT	Chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận năm 2015	Công thức
1	Lợi nhuận năm 2014 chuyển sang	7.683.691.273	
2	Lợi nhuận sau thuế theo BCTC năm 2015	25.179.482.248	2=2.1+2.2+2.3
2.1	Lợi nhuận sau thuế từ kinh doanh Ure Phú Mỹ	21.132.386.738	
2.2	Lợi nhuận sau thuế từ kinh doanh hàng Phân bón Phú Mỹ	1.426.017.811	
2.3	Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động TC và khác	2.621.077.700	
3	Trích lập các quỹ từ LNST 2015	5.560.934.675	3=3.1+3.2
3.1	Trích quỹ KT-PL, thưởng BĐH Cty	5.035.896.450	3.1=2*20%
3.2	Trích bổ sung quỹ KT-PL (10% phần LNST vượt KH)	525.038.225	
4	Lợi nhuận năm 2015 sau khi trích lập các quỹ	19.618.547.573	4=2-3
5	Tổng LN năm 2014 và 2015 dành chia cổ tức	27.302.238.846	5=1+4
6	Chia cổ tức bằng tiền	18.000.000.000	120 tỷ * 15%
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2016	9.302.238.846	7=5-6

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:

- Theo kế hoạch dự kiến trình ĐHĐCĐ phê duyệt:
 - + Lợi nhuận sau thuế: 20,44 tỷ đồng
 - + Trích quỹ đầu tư phát triển (5%): 1,0 tỷ đồng
 - + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%): 4,1 tỷ đồng
- Lợi nhuận năm 2016 sau khi trích lập các quỹ: **15,33 tỷ đồng**
- Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL: **12%**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua./.



Nguyễn Thị Hồng Dung

BÁO CÁO
BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO
VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

I/ BÁO CÁO THỰC HIỆN NĂM 2015

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, lương bổ sung	Phụ cấp kiêm nhiệm (Thù lao)	Thưởng từ Quỹ khen thưởng		Thưởng từ Quỹ Phúc lợi	Chi phí và lợi ích khác	Tổng cộng	Ghi chú
					Thưởng chung	Thưởng Ban QLDH				
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		1.408.813.000	144.000.000	429.157.500	216.520.693	14.000.000	58.559.999	2.271.051.192	
1	Nguyễn Thị Hồng Dung	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	716.871.000		208.107.000	57.561.264	7.900.000	29.283.835	1.019.723.099	
2	Trương Công Minh	UV HĐQT kiêm Giám đốc	395.502.000		130.960.500	44.532.362	2.668.478	15.695.445	589.358.785	Thời giữ chức từ 01/08/2015
3	Nguyễn Ngọc Luận	UV HĐQT kiêm Giám đốc	296.440.000		90.090.000	10.816.788	3.431.522	13.580.719	414.359.029	Bổ nhiệm mới từ 01/08/2015
4	Nguyễn Văn Quyền	UV HĐQT không chuyên trách		48.000.000		34.536.760			82.536.760	
5	Hoàng Thị Thu Hằng	UV HĐQT không chuyên trách		48.000.000		34.536.760			82.536.760	
6	Trần Quốc Toán	UV HĐQT không chuyên trách		48.000.000		34.536.760			82.536.760	
II	BAN KIỂM SOÁT		0	102.000.000	0	63.317.394	0	0	165.317.394	
1	Đào Thị Kim Anh	Trưởng Ban Kiểm soát		42.000.000		28.780.634			70.780.634	
2	Phạm Như Hồng	Thành viên Ban kiểm soát		30.000.000		17.268.380			47.268.380	
3	Phạm Hồng Quang	Thành viên Ban kiểm soát		30.000.000		17.268.380			47.268.380	
TỔNG CỘNG			1.408.813.000	246.000.000	429.157.500	279.838.087	14.000.000	58.559.999	2.436.368.586	

II/ KẾ HOẠCH NĂM 2016

Stt	Chức danh	Tiền lương, lương bổ sung	Phụ cấp kiêm nhiệm (Thù lao)	Thưởng từ Quỹ khen thưởng		Thưởng từ Quỹ Phúc lợi	Chi phí và lợi ích khác	Tổng cộng	Ghi chú
				Thưởng chung	Thưởng Ban QLDH				
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	1.381.960.000	144.000.000	343.420.000	176.529.000	79.000.000	56.940.000	2.181.849.000	
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	723.480.000		180.180.000	46.455.000	39.500.000	29.850.000	1.019.465.000	
2	UV HĐQT kiêm Giám đốc	658.480.000		163.240.000	46.455.000	39.500.000	27.090.000	934.765.000	
3	UV HĐQT không chuyên trách		48.000.000		27.873.000			75.873.000	
4	UV HĐQT không chuyên trách		48.000.000		27.873.000			75.873.000	
5	UV HĐQT không chuyên trách		48.000.000		27.873.000			75.873.000	
II	BAN KIỂM SOÁT	0	102.000.000	0	51.100.000	0	0	153.100.000	
1	Trưởng Ban Kiểm soát		42.000.000		23.227.000			65.227.000	
2	Thành viên Ban kiểm soát		30.000.000		13.936.500			43.936.500	
3	Thành viên Ban kiểm soát		30.000.000		13.936.500			43.936.500	
III	TỔNG							2.334.949.000	
IV	DỰ PHÒNG (10%)							233.494.900	
TỔNG CỘNG		1.381.960.000	246.000.000	343.420.000	227.629.000	79.000.000	56.940.000	2.568.443.900	

Ghi chú: Tiền lương, phụ cấp kiêm nhiệm và thưởng HĐQT, BKS được tính theo nguồn Quỹ của năm tài chính.



Nguyễn Thị Hồng Dung

TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN BẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 260/TTr-MB

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc ký kết các Hợp đồng, giao dịch
với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ quy định về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông,

Nhằm đảm bảo các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP được thực hiện kịp thời và tuân thủ các quy định hiện hành, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động từ đó góp phần đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP mà không phải thông báo Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và không phải lấy ý kiến của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hồng Dung

TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN BẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 305/MB-TCHC

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2016

V/v: Thông tin bổ nhiệm nhân sự

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc (mã chứng khoán: PMB) công bố thông tin về việc bầu và bổ nhiệm nhân sự Công ty như sau:

I. Hội đồng quản trị:

Trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05/4/2016, 05 thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 gồm có:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Dung
2. Ông Nguyễn Ngọc Luận
3. Ông Nguyễn Văn Quyền
4. Bà Hoàng Thị Thu Hằng
5. Ông Trần Anh Dũng

Hội đồng quản trị đã họp phiên thứ nhất để bầu và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hồng Dung giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021.

II. Ban kiểm soát

Trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05/4/2016, 03 thành viên được bầu vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 gồm có:

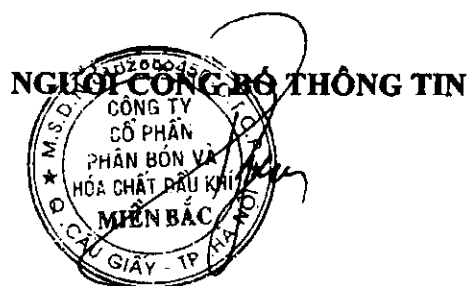
1. Bà Đào Thị Kim Anh
2. Ông Vũ Phương Nam
3. Bà Đỗ Thị Minh Tâm

Ban kiểm soát đã họp phiên thứ nhất và bầu bà Đào Thị Kim Anh giữ chức Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, GP (để b/c);
- Lưu: VT.KBD.



PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Trần Nguyễn

PHỤ LỤC SỐ 03

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2016

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

1/ Họ và tên: Trần Anh Dũng

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 05/01/1980

4/ Nơi sinh: Thị xã Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 022080000022

Ngày cấp: 09/05/2014 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: Phòng 409 Tòa 17T10, Phố Nguyễn Thị Định, KĐT Trung Hòa Nhân Chính, Hà Nội.

9/ Số điện thoại: 0918.018.568

10/ Địa chỉ email: tadung@pvfcco.com.vn

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TCKT.

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

13/ Số CP nắm giữ: 2.000 CP, chiếm 0,017% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP

+ Cá nhân sở hữu: 2.000 CP

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):

15/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006
Related persons are stipulated in Article 34, paragraph 34 of the Law on Securities dated 29th June 2006

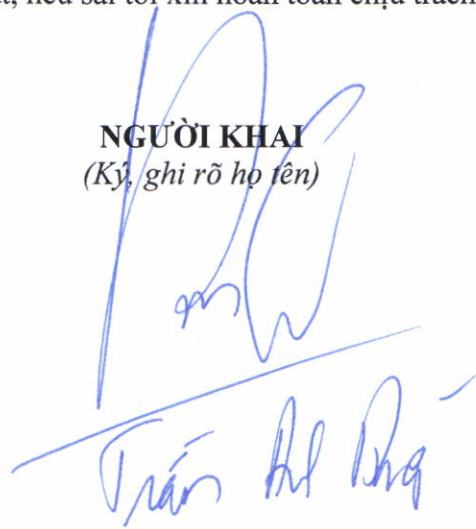
STT	Tên cá nhân/tổ chức/	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ/
1	Trần Nguyên Ngọc	100784298		Bố đẻ
2	Trần Thị Gái	100370627		Mẹ đẻ
3	Lưu Thị Vân	31180000126	1.000 CP	Vợ
4	Trần Ánh Dương			Con đẻ
5	Trần Bình Minh			Con đẻ
6	Trần Việt Cường	12757506		Anh ruột
7	Trần Minh Đức	100784412		Em ruột
8	Trần Trọng Nghĩa	100932118	1.000 CP	Em ruột

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):.....

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):.....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



PHỤ LỤC SỐ 03

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: VŨ PHƯƠNG NAM
- 2/ Giới tính: Nam.....
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 05/02/1979.....
- 4/ Nơi sinh: xã Thái Thành, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.....
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 034079002644
- Ngày cấp: 01/12/2015..... Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư.....
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam.....
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Căn hộ 803, Nhà HH2 - Khu đô thị mới Yên Hòa, đường Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- 9/ Số điện thoại: 0916405279
- 10/ Địa chỉ email: vpsnam@pvfcco.com.vn
- 11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc.....
- 12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không.....
- 13/ Số CP nắm giữ: không....., chiếm0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: không.....
+ Cá nhân sở hữu: không.....
- 14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): không.....
- 15/ Danh sách người có liên quan của người khai* :

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006
Related persons are stipulated in Article 34, paragraph 34 of the Law on Securities dated 29th June 2006

STT	Tên cá nhân/tổ chức/	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ/
1	Vũ Thanh Bình	034050001566	không	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Thê	150192107	không	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Thoa	034186002275	không	Vợ
4	Vũ Thị Hà Phương	-	không	Con đẻ
5	Vũ Thụy An	-	không	Con đẻ
6	Vũ Thị Liễu	034180001710	không	Em gái
7	Vũ Văn Nghị	034084000032	không	Em trai

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không.....

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không.....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Vũ Phương Nam

PHỤ LỤC SỐ 03

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2016

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- 1/ Họ và tên: Đỗ Thị Minh Tâm
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 08/06/1987
- 4/ Nơi sinh: Bình Giang-Hải Dương
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 030187000068
- Ngày cấp: Nơi cấp Hà Nội
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú:
- 9/ Số điện thoại: 0972.889.822
- 10/ Địa chỉ email: dtmtam@pvfcco.com.vn
- 11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *Chuyên viên phòng KD*
- 12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Không*
- 13/ Số CP nắm giữ: 2.000, chiếm 0,017% vốn điều lệ, trong đó
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:.....
+ Cá nhân sở hữu: 2.000 CP
- 14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):
- 15/ Danh sách người có liên quan của người khai* :

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006
Related persons are stipulated in Article 34, paragraph 34 of the Law on Securities dated 29th June 2006

STT	Tên cá nhân/tổ chức/	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ/
1	Đỗ Văn Tuấn	141277653 cấp ngày 13/01/2016 tại Hải Dương		Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Thảo	140197667 cấp ngày 31/07/2012 tại Hải Dương		Mẹ đẻ
3	Trần Hoài Nam	034086000059 cấp ngày 04/06/2014 tại Hà Nội		Chồng
4	Trần Minh Hữu			Con
5	Đỗ Ngọc Thành	025483088 cấp ngày 04/07/2011 tại TP. HCM		Anh
6	Đỗ Văn Toàn	142009809 cấp ngày 17/01/2000 tại Hải Dương		Anh

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):.....

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đỗ Thị Minh Tâm